

PHỤ LỤC I

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM

(Ban hành kèm theo Thông tư số / /TT-BGTVT ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Trong Phụ lục này, các nội dung in đứng mang tính bắt buộc phải áp dụng, các nội dung in nghiêng nhằm mục đích hướng dẫn và được cụ thể hóa trên cơ sở quy mô, tính chất và điều kiện riêng (nếu có) của từng lĩnh vực và của từng dự án nhưng không được nêu bất cứ tiêu chuẩn hoặc điều kiện nào nhằm hạn chế tham gia của nhà đầu tư hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà đầu tư.

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (1)	Điểm yêu cầu tối thiểu	Yêu cầu để đạt mức điểm tối thiểu
I. Năng lực tài chính (chiếm tỷ trọng 50-60% tổng số điểm)					
1	Vốn chủ sở hữu (2)				Thực hiện theo quy định tại bảng số 01 khoản 3.3 mục 3 Phần A Chương III của mẫu Hồ sơ mời thầu (HSMT) Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT đối với dự án PPP không áp dụng sơ tuyển và dự án PPP áp dụng hình thức đàm phán cạnh tranh.
2	Tổng giá trị vốn chủ sở hữu và vốn vay nhà đầu tư có khả năng thu xếp (3)				Thực hiện theo quy định tại bảng số 01 khoản 3.3 mục 3 Phần A Chương III của mẫu Hồ sơ mời thầu (HSMT) Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT đối với dự án PPP không áp dụng sơ tuyển và dự án PPP áp dụng hình thức đàm phán cạnh tranh.
3	Thời hạn, tiến độ nộp ngân sách nhà nước				Thời hạn, tiến độ nộp ngân sách nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định Điều 14 Thông tư này và hồ sơ mời thầu.
II. Kinh nghiệm thực hiện dự án của nhà đầu tư (chiếm tỷ trọng 40-50% tổng số điểm) (4)					
4	Kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng để cung cấp sản				Thực hiện theo quy định tại bảng số 01 khoản 3.3 mục 3 Phần A Chương III của mẫu HSMT Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT đối với dự án PPP không áp

TT	Tiêu chuẩn đánh giá	Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết (1)	Điểm yêu cầu tối thiểu	Yêu cầu để đạt mức điểm tối thiểu
	phẩm, dịch vụ công thuộc ngành giao thông vận tải (5)				dụng sơ tuyển và dự án PPP áp dụng hình thức đàm phán cạnh tranh.
5	Kinh nghiệm thực hiện dự án PPP tương tự tại các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development - OECD) (6)				Số lượng dự án đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng [ghi số năm, thông thường trong khoảng từ 03 - 05 năm trước năm có thời điểm đóng thầu] năm trở lại đây mà nhà đầu tư tham gia với vai trò nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu là [ghi số lượng theo yêu cầu] dự án để đạt điểm yêu cầu tối thiểu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trong lĩnh vực: đường bộ; - Có tổng mức đầu tư tối thiểu là [ghi giá trị tương đương, thông thường trong khoảng 50%-70% tổng mức đầu tư của dự án đang xét]; - Trường hợp liên danh, có tỷ lệ góp vốn chủ sở hữu trong thỏa thuận liên danh là [ghi giá trị tương đương, thông thường trong khoảng 30% - 50%].
III. Các tiêu chuẩn khác (7)					

Ghi chú:

(1) Bên mời thầu quy định chi tiết hơn thang điểm đánh giá đối với từng tiêu chí.

(2) Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định trên cơ sở các số liệu tài chính trong báo cáo tài chính năm gần nhất của nhà đầu tư đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán và báo cáo tài chính giữa niên độ theo quy định của pháp luật đã được kiểm toán (nếu có). Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới

thành lập trong năm, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định căn cứ vào báo cáo tài chính đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trong khoảng thời gian kể từ thời điểm thành lập đến trước thời điểm đóng thầu hoặc báo cáo tài chính giữa niên độ tại thời điểm gần nhất trước thời điểm đóng thầu theo quy định của pháp luật đã được kiểm toán. Trường hợp đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc công ty mẹ góp vốn chủ sở hữu thì đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc công ty mẹ có văn bản cam kết và báo cáo tài chính chứng minh đảm bảo đủ vốn chủ sở hữu để góp vốn theo phương án tài chính của dự án.

Trường hợp tại cùng một thời điểm nhà đầu tư tham gia đầu tư nhiều dự án và các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác (nếu có), nhà đầu tư lập danh mục dự án và các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác, bảo đảm tổng vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư đáp ứng đủ cho toàn bộ số vốn chủ sở hữu nhà đầu tư cam kết thực hiện cho tất cả dự án và khoản đầu tư tài chính dài hạn khác.

Tại thời điểm ký kết hợp đồng O&M, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án có trách nhiệm gửi cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng phương án đảm bảo huy động đủ vốn chủ sở hữu và các tài liệu chứng minh đảm bảo đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu theo quy định tại hợp đồng O&M, làm cơ sở giám sát huy động vốn của nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án.

Nhà đầu tư phải kê khai thông tin, cung cấp các tài liệu về năng lực tài chính và cung cấp cam kết về việc huy động vốn chủ sở hữu, chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu cung cấp.

(3) Nhà đầu tư phải cung cấp cam kết huy động vốn vay kèm theo văn bản cam kết cung cấp tài chính của ngân hàng, tổ chức tín dụng hoặc bên cho vay khác theo quy định của pháp luật đối với phần nghĩa vụ tài chính còn lại (ngoài vốn chủ sở hữu) thuộc trách nhiệm thu xếp của nhà đầu tư.

(4) Kinh nghiệm của nhà đầu tư:

(i) Các dự án hoặc gói thầu nhà đầu tư thực hiện phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, tiến độ theo hợp đồng đã ký kết mới được xem xét, đánh giá.

(ii) Hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn:

- Hoàn thành có nghĩa là:

+ Đối với dự án, gói thầu có cấu phần xây dựng: đã được xác nhận hoàn thành hoặc nghiệm thu hạng mục công trình, công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng hoặc đang trong giai đoạn vận hành hoặc đã kết thúc.

+ Đối với dự án, gói thầu không có cấu phần xây dựng: đang trong giai đoạn vận hành hoặc đã kết thúc.

- Hoàn thành phần lớn nghĩa là hoàn thành ít nhất 80% khối lượng công việc của hợp đồng.

(iii) Đối với dự án có quy mô đầu tư lớn, không có nhà đầu tư có kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự, bên mời thầu căn cứ dữ liệu về các dự án đã thực hiện, khả năng phân kỳ đầu tư của dự án đang xét để xác định yêu cầu về

kinh nghiệm của nhà đầu tư. Trong trường hợp này, yêu cầu về kinh nghiệm của nhà đầu tư có thể được chỉnh sửa theo hướng thấp hơn so với hướng dẫn nhưng phải bảo đảm phù hợp với thực tế cũng như yêu cầu thực hiện dự án. Trong quá trình xem xét, đánh giá, bên mời thầu phải bảo đảm nhà đầu tư có đầy đủ năng lực tài chính, năng lực kỹ thuật để thực hiện dự án. Yêu cầu thực hiện dự án trong HSMT cũng như hợp đồng phải bảo đảm quy định đầy đủ trách nhiệm của nhà đầu tư cũng như biện pháp xử lý (xử phạt, đền bù thiệt hại, xử lý trong giai đoạn tiếp theo) trong trường hợp nhà đầu tư thực hiện dự án không đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng. Cơ quan có thẩm quyền có thể quy định giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng là 3% tổng mức đầu tư của dự án.

(5) Trường hợp dự án được kê khai để chứng minh kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự, trong đó gồm công việc vận hành, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng để cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thì được sử dụng để chứng minh tính đáp ứng đối với tiêu chuẩn này.

(6) Tiêu chuẩn này chỉ áp dụng đối với lựa chọn nhà đầu tư quốc tế. Căn cứ tính chất, yêu cầu cụ thể của dự án bên mời thầu xác định tiêu chí ưu tiên và tỷ trọng điểm phù hợp.

(7) Căn cứ quy mô, tính chất của từng dự án cụ thể và điều kiện riêng biệt (nếu có) của từng lĩnh vực, bên mời thầu đưa ra các tiêu chí phù hợp khác như: giá trị tài sản ròng, doanh thu, lợi nhuận, lịch sử kiện tụng...